

M, ngày 03 tháng 11 năm 2021

Số: 115/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 371/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh **Nguyễn Đình B**, sinh năm 1994.

Địa chỉ: số 357/13 ấp Mỹ Lương, xã M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Chị **Nguyễn Thị Kim N**, sinh năm 1994.

Địa chỉ: ấp Long Thới, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên hòa giải ngày 26/10/2021, nội dung hòa giải để anh Nguyễn Đình B và chị Nguyễn Thị Kim N đoàn tụ, nhưng hòa giải đoàn tụ không thành. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26/10/2021, anh B và chị N đã thỏa thuận:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình B và chị Nguyễn Thị Kim N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26/10/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: anh B và chị N mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình B và chị Nguyễn Thị Kim N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Đình B và chị Nguyễn Thị Kim N mỗi người phải chịu là 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí là 300.000 đồng mà anh, chị đã nộp theo biên lai thu số 0004282 và 0004283 ngày 11/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên anh, chị đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Mỹ Tho, TG;
- Ủy ban nhân dân xã Long Hưng, huyện Châu Thành, TG;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Cao Thị Trúc Linh